

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/ HS-ST  
Ngày 30/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LAI CHÂU  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên toà:* Bà Lò Thị Chiên

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Ngọc Sáng, ông Trần Viết Ánh

*Thư ký phiên toà:* Bà Lâm Thị Tuyết- Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên .

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS, ngày 20/11/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/ QĐXXST-HS ngày 15/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Chờ L** - tên gọi khác: Không - giới tính: Nam

Sinh năm 1993, tại xã Bum T, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Huổi T, xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12.

Con ông Vàng Xi P, sinh năm 1969, trú tại: Bản Phìn K, xã Bum T, huyện M, tỉnh Lai Châu và con bà Thành Mỹ L, đã chết; Mẹ kế bà Phùng Vạ P, sinh năm 1968, trú tại: Bản Phìn K, xã Bum T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Anh chị em ruột: Bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Bị cáo có vợ: Pờ Cá X, sinh năm 1996, trú tại: Bản Huổi T, xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/8/2020 đến ngày 27/8/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2020 đến nay, tại xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không. Bị cáo có 01 tiền án. Ngày 19/01/2018 bị can Vàng Chờ L bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái

*phép chất ma túy*”, đến ngày 15/01/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 27/8/2020 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Tè khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự bị cáo chưa được xóa án tích. Có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ sáng ngày 17/8/2020 Vàng Chờ L, sinh năm 1993 trú tại bản Huồi T, xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu đi bộ sang nhà của Thành Gió T, sinh năm 2000 trú cùng bản với L, khi đi đến nhà của T, thì Lòng nhờ T chở đi xuống thị trấn M, huyện M để giải quyết công việc, được T đồng ý chở. Sau đó L cùng T đi bộ quay về nhà của L lấy xe mô tô của L (*nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 25M1-051.14 màu đen*), rồi T điều khiển xe mô tô chở L đi thẳng xuống thị trấn M, huyện M, khi đi đến thị trấn M, L tiếp tục bảo T chở lên bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai Châu có việc, khi cả hai đi đến khu vực ngã ba bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, L bảo T dừng xe lại và đứng đợi L tại đó, còn L đi vào trong bản, khi đang đi bộ trong bản thì L gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông lạ mặt đang đi bộ ngược lại với L, qua trao đổi mua bán L đã mua được của người đàn ông lạ mặt này 04 gói heroine được bọc bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng (*01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 03 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng*) với giá 500.000 đồng. Mua được heroine L cầm bên tay phải rồi quay lại chỗ T đang đứng đợi rồi bảo T chở L quay về nhà tại bản Huồi T, xã Nậm K trên đường đi về L không nói cho T biết việc mình mua được heroine và cầm bên tay phải của mình. Từ đó cho đến 19 giờ 59 phút cùng ngày 17/8/2020 khi L và T về đến khu vực ngã ba đi vào bản Huồi T, xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã Nậm K, huyện M đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, yêu cầu T và L dừng lại để kiểm tra, lúc này L đã thả từ tay phải xuống mặt đường 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, tổ công tác đã yêu cầu L nhặt lên để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện bên trong gói nilon màu trắng có chứa 04 gói, bên trong 04 gói này có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. L khai nhận đây là gói heroine của L không liên quan gì đến T, L đi mua về để sử dụng vì bản thân là người nghiện chất ma túy. Trước sự việc nêu trên tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 54 ngày 18/8/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M, đã kết luận: 04 (bốn) gói vật chứng thu giữ của Vàng Chờ L có khối lượng là 2,21 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 454 ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 04 (bốn) mẫu vật gửi đến giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Cáo trạng số 82/CT-VKS-MT ngày 20/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Vàng Chờ L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng Chờ L và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Vàng Chờ L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 BLHS, xử phạt bị cáo Vàng Chờ L từ 01 năm 10 tháng đến 02 năm 02 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. 04 (bốn) gói heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng (sau khi tách 04 mảnh nilon) có tổng khối lượng 2,21 gam, đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 04 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng. Đề nghị trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 25M1-051.14 màu đen cho bị cáo Vàng Chờ L đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Về án phí HSST áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

Trong vụ án này về nguồn gốc số heroine bị thu giữ là do Vàng Chờ L mua được của một người đàn ông dân tộc H'Mông lạ mặt ở khu vực bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N với giá 500.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này là ai, trong hồ sơ ngoài lời khai duy nhất của L không có tài liệu khác để chứng minh nên không đủ cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với Thành Gió T là người điều khiển xe mô tô của L, chở L đi xuống thị trấn M, huyện M và lên bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N. Kết quả điều tra cho thấy việc L mua heroine và tàng trữ trên người, T không biết, không liên quan sự

việc. Do đó Cơ quan CSĐT không xử lý đối với Thành Gió T là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo vi phạm pháp luật và biết lỗi sai phạm của mình về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine, bị cáo sẽ cải tạo để trở thành người tốt, xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vàng Chờ L, sinh năm 1993, với mục đích mua chất ma túy Heroine mang về để sử dụng (hít). Đến 19 giờ 59 phút ngày 17/8/2020, tại khu vực ngã đi vào bản Huổi T, xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu, khi L đang tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Nậm K, huyện M phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 04 gói Heroine có khối lượng 2,21 gam. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô của L (*nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 25M1-051.14 màu đen*). Mục đích bị cáo mua chất ma túy để sử dụng vì bản thân L là người nghiện chất ma túy, hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo bị phát hiện và bắt quả tang thu giữ 04 gói Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo Vàng Chờ L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại điều luật qui định:

*1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. ....*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. ....*

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì mục đích tư lợi, bị

cáo đã mua chất ma túy về để sử dụng hít, khi bị bắt bị cáo Lòng tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 2,21 gam Heroine, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, bị cáo có 01 tiền án, bị cáo sinh sống ở bản Huổi T, xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu, lao động làm nghề trồng trọt.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngày 19/01/2018 bị can Vàng Chờ L bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 15/01/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong về nhà bị cáo không tự cải tạo để trở thành người tốt mà vẫn tái nghiện, bị cáo đã dùng số tiền 500.000 đồng để mua chất ma túy, hành vi của bị cáo đã bất chấp pháp luật, mục đích mua Heroine sử dụng cho bản thân. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Vàng Chờ L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 05 mảnh nilon ( 01 mảnh nilon màu xanh, 04 mảnh nilon màu trắng) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng cần tịch thu tiêu hủy. 01xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 25M1-051.14 màu đen của gia đình L là tài sản chung với vợ L ( Pờ Cá X) HĐXX xem xét trả lại xe mô tô cho bị cáo Vàng Chờ L và chị Pờ Cá X, địa chỉ: Bản Huổi T, xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Căn cứ theo điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Vì các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Vàng Chờ L** phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vàng Chờ L **02** (Hai) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/8/2020 đến ngày 27/8/2020). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh nilon ( 01 mảnh nilon màu xanh, 04 mảnh nilon màu trắng) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng.

Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biên kiểm soát 25M1-051.14 màu đen cho bị cáo Vàng Chờ L và chị Pờ Cá X, địa chỉ: Bản Huồi T, xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu, hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Chờ L.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND tỉnh Lai Châu
- CA huyện M- THAHS
- VKSND huyện M
- THADS huyện M
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký  
**Lò Thị Chiến**

